

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngạch; ông Trịnh Xuân Minh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Cao Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 18/01/2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 08/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 16/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 678/2021/QĐ-HPT ngày 19/12/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Tiến L, sinh ngày 15/3/1991 tại xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tô dân phố 11, thị trấn H, huyện H, tỉnh H; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Đặng Đắc T; sinh năm 1964 và bà Lê Thị H, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 27/4/2016 bị TAND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 129/2016/HSST; Ngày 08/8/2016 bị TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp chung 2 bản án là 2 năm 9 tháng tù theo bản án số 307/2016/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 03/3/2018, chưa được xóa án tích. Ngày 25/12/2018 bị TAND tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 22 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo bản án số 158/2018/HSPT. Chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 03/2/2020, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/9/2021 bị TAND huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án số: 39/2021/HS-ST; hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Kim L1, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 02, xã P, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị H; sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn 02, xã P, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Trần Thị T1; sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn 02, xã P, huyện H, tỉnh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/4/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định thi hành án phạt tù số 41/2020/QĐ-CA, buộc anh Nguyễn Kim L1, trú tại thôn 02, xã P, huyện H, tỉnh H chấp hành hình phạt 30 tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Đến ngày 08/5/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù số: 06/2020/QĐ-CA đối với người bị kết án Nguyễn Kim L1, thời gian hoãn chấp hành hình phạt tù là 10 tháng, kể từ 08/5/2020 đến 08/3/2021. Do Đặng Tiến L, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố 11 thị trấn Hương Khê có mối quan hệ quen biết anh L1 từ trước, biết anh L có nguyện vọng muốn được tiếp tục xin hoãn chấp hành án lần thứ 2 nên vào đầu tháng 3/2021 L nói với anh L1 rằng L có nhiều mối quan hệ quen biết trong ngành Công an, Tòa án có thể xin cho Anh L1 được tiếp tục hoãn chấp hành án, nhưng anh L1 phải bỏ ra một số tiền để xin hoãn. Với tâm lý muốn được hoãn chấp hành án lần 2 nên Anh L1 đã bàn bạc với mẹ của Anh L1 là bà Lê Thị H để vay tiền và Anh L1 đã nhờ Bà H chuyển tiền cho L khi L có yêu cầu.

Trong khoảng thời gian từ ngày 04/3/2021 đến ngày 19/3/2021 L đã yêu cầu anh L1 chuyển tổng số tiền **55.500.000đ** để xin hoãn chấp hành án. Đến ngày 19/3/2021, anh Nguyễn Kim L1 hết thời gian hoãn chấp hành hình phạt tù, bị Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hương Khê triệu tập, lập hồ sơ, áp giải đi thi hành án, thì anh L1 mới biết bị L lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên ngày 22/6/2021 bà Lê Thị H (Mẹ của Anh L1) có đơn tố giác tội phạm, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê điều tra, xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra Đặng Tiến L khai nhận: L là người làm nghề lái xe thuê cho anh L1. Biết anh L1 sắp hết thời gian hoãn chấp hành hình phạt tù, muốn được tiếp tục hoãn chấp hành án lần hai, mặc dù bản thân không có hiểu biết về pháp luật, không có thẩm quyền xem xét hoãn chấp hành án phạt tù nhưng vì mong muốn có tiền để tiêu xài các nhân nên L đã đưa ra thông tin gian dối rằng L có nhiều mối quan hệ quen biết, có thể xin hoãn chấp hành án lần hai cho anh L1, với điều kiện anh L1 đưa tiền cho L. Anh L1 đồng ý và khi được L yêu cầu chuyển tiền thì Anh L1 đã nhờ Bà H chuyển tiền cho L.

Bà H sử dụng tài khoản số 102005715642 của bà Lê Thị H đến tài khoản số 109872442624 của Đặng Tiến L, số lần chuyển tiền cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào hồi 15 giờ, 34 phút ngày 04/3/2021 bà Lê Thị H chuyển cho Đặng Tiến L số tiền 30.000.000đ; lần thứ hai: Vào hồi 19 giờ 20 phút ngày 04/3/2021 bà Lê Thị H chuyển cho Đặng Tiến L số tiền 10.000.000đ;

lần thứ ba: Vào hồi 10 giờ 58 phút, ngày 19/3/2021 bà Lê Thị H chuyển cho Đặng Tiến L số tiền 10.000.000đ; lần thứ tư: Vào sáng ngày 05/3/2021, Bà H đưa cho L số tiền 5.500.000đ (Đưa tiền mặt).

Ngoài 3 lần chuyển khoản và 01 lần đưa tiền mặt cho L thì Bà H còn thực hiện thêm 01 lần chuyển tiền khác cho L, cụ thể: Vào hồi 17 giờ 56 phút, ngày 05/3/2021 bà Lê Thị H chuyển cho Đặng Tiến L số tiền 45.000.000đ. Quá trình điều tra L và anh L1 đều thống nhất là anh L1 cho L vay số tiền này để nộp phạt hành vi vi phạm giao thông trước đó của L tại huyện D, tỉnh N, mà không phải số tiền L yêu cầu anh L1 đưa để xin hoãn chấp hành án.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKS-HK ngày 30/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê truy tố bị cáo Đặng Tiến L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Tiến L khai nhận hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm có cơ hội được hòa nhập trở lại đời sống xã hội.

Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại anh Nguyễn Kim L1 đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự yêu cầu Đặng Tiến L phải trả số tiền 100.500.000đ (gồm 55.500.000đ đã lừa đảo của bị hại và số tiền 45.000.000đ mà anh L1 đã cho L vay vào ngày 05/3/2021).

Người có quyền L và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H thừa nhận bà chuyển tiền cho L là do anh Nguyễn Kim L1 vay và nhờ bà chuyển tiền cho L, nay bà không có ý kiến gì về việc yêu cầu anh L1 trả lại cho bà, mà chỉ yêu cầu Tòa án buộc L phải trả tiền lại cho anh L1.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hương Khê tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Tiến L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Tiến L từ 5 đến 6 năm tù, tổng hợp hình phạt tại bản án số 39/2021/HS-ST ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 đến 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2021. Buộc bị cáo Đặng Tiến L phải trả lại cho anh Nguyễn Kim L1 số tiền 55.500.000đ, còn yêu cầu của Anh L1 về việc buộc bị cáo L trả lại số tiền 45.000.000đ, không xem xét giải quyết trong vụ án này. Buộc bị cáo L phải chịu án phí Hình sự và Dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra và Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định, hành vi tố

tụng của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Tiến L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng thời gian từ ngày 04/3/2021 đến ngày 19/3/2021 Đặng Tiến L đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt số tiền 55.500.000đ của anh Nguyễn Kim L1 với mục đích để tiêu xài cá nhân. Bị cáo Đặng Tiến L từng có 02 tiền án, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt số tiền 55.500.000đ. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 46/CT-VKS-HK ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê truy tố Đặng Tiến L về tội danh, điều, khoản nói trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, lười lao động, thích hưởng thụ, bị cáo từng có 02 tiền án, chưa được xóa án tích, biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng vẫn bất chấp, xem thường pháp luật, dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác, tài sản bị cáo chiếm đoạt hiện nay chưa khắc phục được cho bị hại. Do đó, cần phải có mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm, đồng thời cần áp dụng khoản 1 Điều 56 BLHS hình sự để tổng hợp hình phạt 07 năm tù của bản án số 39/2021/HS-ST ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/5/2021 (Theo trong Bản án số 39/2021/HS-ST ngày 21/9/2021).

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Kim L1 yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 100.500.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra bị cáo và bị hại đều

thống nhất tổng số tiền bị cáo lừa đảo, chiếm đoạt của bị hại là 55.500.000đ, do đó yêu cầu buộc bị cáo bồi thường số tiền này là có cơ sở, được HĐXX chấp nhận, buộc bị cáo phải trả lại cho bị hại số tiền 55.500.000đ.

Còn đối với số tiền 45.000.000đ anh Nguyễn Kim L1 nhờ bà Lê Thị H chuyển cho Đặng Tiến L vào ngày 05/3/2021, quá trình điều tra anh L1 và bị cáo đều khẳng định số tiền này là anh L1 cho L mượn để giải quyết việc cá nhân phát sinh trước đó nên đây là quan hệ dân sự, không liên quan đến tang số bị cáo đã lừa đảo, chiếm đoạt của anh L1, do đó anh L1 có quyền làm đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án khác, HĐXX không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; trách nhiệm dân sự và án phí là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Tiến L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Tiến L 05 năm tù.

Tổng hợp hình phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 39/2019/HS-ST ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Tiến L phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Kim L1 số tiền 55.500.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.775.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Đạt

